TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /2019/QĐST-KDTM	*Đăk Tô, ngày 09 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2019/TLST-KDTM ngày 08 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại A Việt Nam .

Địa chỉ: 198 A, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc M – Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Giao dịch Ngọc Hồi - Ngân hàng thương mại A Việt Nam – chi nhánh Kon Tum.

Bị đơn: Anh Hoàng H , sinh năm 1958 và chị Trần Thị Như N , sinh năm 1960

Cùng địa chỉ: Khối 8, thị trấn ĐT, huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng thương mại A Việt Nam số tiền tính đến ngày 30/6/2019 là 1.944.139.857 (một tỷ chín trăm bốn mươi tư triệu một trăm ba mươi chín nghìn tám trăm năm mươi bảy) đồng, trong đó: Tiền gốc là 1.830.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 95.741.589 đồng, tiền lãi quá hạn là 18.398.268 đồng (anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N mỗi người phải trả tiền gốc là 915.000.000 (chín trăm mười lăm triệu) đồng; tiền lãi là 57.069.928 (năm mươi bảy triệu không trăm sáu mươi

chín nghìn chín trăm hai mươi tám) đồng).

Thời hạn trả tiền vào ngày 03/9/2019.

Kể từ ngày 01/7/2019 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 507/18/CT/NHNT.NH ngày 20/8/2018, giữa Ngân hàng thương mại A Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum – Phòng Giao dịch Ngọc Hồi với anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N .

Kể từ ngày đến thời hạn trả tiền, mà anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N không trả tiền hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng thương mại A Việt Nam có quyền yêu cầu thi hành án xử lý tài sản thế chấp để trả nợ, bao gồm: Nhà ở, tài sản khác gắn liền với đất và các thửa đất sau:

- **Thửa đất số 244**, bản đồ số 03, tại địa chỉ: Khói 5, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00218 QSDĐ/01ĐT ngày 19/10/1994 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho bà Trần Thị Như N .

-**Thửa đất số 64**, tờ bản đồ số 218, tại địa chỉ: Đường Lý Thường Kiệt, khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 195129, số vào sổ cấp GCN: CH 01494, ngày 18/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho bà Trần Thị Như N và ông Hoàng H .

-**Thửa đất số 65**, tờ bản đồ số 218, tại địa chỉ: Đường Lý Thường Kiệt, khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 195128, số vào sổ cấp GCN: CH 01493, ngày 18/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho bà Trần Thị Như N và ông Hoàng H .

-**Thửa đất số 66**, tờ bản đồ số 218, tại địa chỉ: Đường Lý Thường Kiệt, khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 195126, số vào sổ cấp GCN: CH 01492, ngày 18/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho bà Trần Thị Như N và ông Hoàng H .

-**Thửa đất số 67**, tờ bản đồ số 218, tại địa chỉ: Đường Lý Thường Kiệt, khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BK 195127, số vào sổ cấp GCN: CH 01491, ngày 18/10/2013 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Tô cấp cho bà Trần Thị Như N và ông Hoàng H .

Về án phí: Áp dụng Điều 144; khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N phải chịu 35.162.000 (ba mươi lăm triệu một trăm sáu mươi hai nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm (mỗi người phải chịu án phí là 17.581.000 (mười bảy triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn) đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại A Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 34.387.782 đồng theo biên lai số 0003566 ngày 08/5/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Áp dụng các Điều 155; 156; 157; 158 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N chịu 6.600.000 (sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ. Ngân hàng thương mại A Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, nên anh Hoàng H , chị Trần Thị Như N phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại A Việt Nam 6.600.000 (sáu triệu sáu trăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bá Bình